

Số: /KH-UBND

Hà Bắc, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng, chống suy dinh dưỡng, cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em và chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 237/KH-SYT ngày 22/7/2026 của Sở Y tế Thành phố Hải Phòng về việc triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống suy dinh dưỡng, cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em và chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời năm 2026.

Căn cứ tình hình thực tế trên địa bàn xã Hà Bắc, Ủy ban nhân dân xã Hà Bắc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện; cụ thể như sau:

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường nhận thức của cộng đồng về công tác phòng, chống suy dinh dưỡng, cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em, coi đây là nhiệm vụ chính trị-xã hội và y tế quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, cải thiện an sinh xã hội, nâng cao sức khỏe cộng đồng, tiến tới hoàn thành đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu về y tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 12/01/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực hệ thống y tế thành phố Hải Phòng triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

2. Yêu cầu

- Quán triệt và triển khai đồng bộ các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống suy dinh dưỡng, cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em.

- Kế hoạch bảo đảm bám sát với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; các giải pháp thực hiện sát với tình hình thực tế và điều kiện nguồn lực của địa phương.

- Xác định rõ trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, ngành y tế và các ban ngành liên quan trong quá trình phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ; thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện dinh dưỡng hợp lý để cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em, phụ nữ có thai phù hợp với từng địa phương góp phần giảm thiểu gánh nặng bệnh tật, nâng cao tầm vóc thể lực và trí tuệ người Việt Nam. Tổ chức triển khai có hiệu quả các hoạt động, bảo đảm đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ đề

ra trong chương trình trên địa bàn xã Hà Bắc.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu 1: Cải thiện tình trạng dinh dưỡng của phụ nữ mang thai và trẻ em

- Duy trì tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ở trẻ em dưới 5 tuổi < 6%;
- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi < 15%.
- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể gầy còm ở trẻ dưới 5 tuổi < 3,0%.
- Trên 90% trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng được theo dõi tăng trưởng hằng tháng.
- Trên 90% trẻ em dưới 2 tuổi không bị suy dinh dưỡng cân đo, được theo dõi tăng trưởng 3 tháng một lần.
- Trên 90% trẻ em từ 2 tuổi đến dưới 5 tuổi không bị suy dinh dưỡng cân đo, được theo dõi tăng trưởng 6 tháng một lần.
- Tỷ lệ cân nặng sơ sinh thấp (dưới 2.500 gram) < 5%.
- Tỷ lệ thiếu máu ở phụ nữ có thai < 22%

2.2. Mục tiêu 2: Nâng cao tỷ lệ thực hành về chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời cho người chăm sóc trẻ

- Tỷ lệ trẻ bú mẹ trong vòng 1 giờ đầu sau sinh > 70%.
- Tỷ lệ trẻ dưới 6 tháng tuổi được nuôi con hoàn toàn bằng sữa mẹ > 50%
- Tỷ lệ bà mẹ tiếp tục cho trẻ bú mẹ đến khi được 24 tháng tuổi hoặc lâu hơn > 48%.
- Tỷ lệ trẻ từ 6 - 23 tháng tuổi có chế độ ăn đúng đủ > 55%

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.
- Phối hợp với các ban ngành đoàn thể, trường học trong việc triển khai các hoạt động chăm sóc dinh dưỡng.
- Định kỳ sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

2. Công tác truyền thông giáo dục dinh dưỡng

- Phổ biến kiến thức và kỹ năng truyền thông cho cán bộ y tế, cán bộ hội phụ nữ các cấp, nhất là cấp cơ sở về cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ đặc biệt suy dinh dưỡng thấp còi, thừa cân béo phì, kiến thức chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ mang (PNMT), trẻ trong giai đoạn 1.000 ngày đầu đời, tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu.
- Tăng cường công tác thông tin, truyền thông và vận động về lợi ích của việc khám thai định kỳ và chăm sóc dinh dưỡng cho PNMT, bú sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu, cho trẻ ăn bổ sung hợp lý, bổ sung vi chất dinh dưỡng.
- Tập trung cung cấp thông tin và truyền thông vận động đối với phụ nữ có thai, bà mẹ nuôi con nhỏ, người chăm sóc trẻ và gia đình.
- Đa dạng hóa các phương thức truyền thông phù hợp với các nhóm đối

tượng. Chú trọng thông tin, truyền thông qua hệ thống cơ sở, cán bộ y tế cơ sở, Hội phụ nữ, thông tin tại thôn trên địa bàn xã.

- Thực hiện lồng ghép truyền thông giáo dục phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi trong Tuần lễ Dinh dưỡng và Phát triển 16-23/10.

- Tổ chức Tuần lễ nuôi con bằng sữa mẹ (1-7/8), tuyên truyền lợi ích của sữa mẹ, khuyến khích nuôi con bằng sữa mẹ, cho trẻ bú sớm, bú hoàn toàn trong 6 tháng đầu và cho bú kéo dài đến 24 tháng tuổi...

- Tập huấn, đào tạo, đào tạo lại, truyền thông giáo dục dinh dưỡng cho phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, người nuôi trẻ, phụ huynh học sinh, các cô giáo tại cộng đồng và một số các trường mầm non, tiểu học trên địa bàn xã.

- Xây dựng các tin bài tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh.

3. Can thiệp dinh dưỡng

- Hướng dẫn thực hành dinh dưỡng cho trẻ dưới 24 tháng tuổi đang độ tuổi ăn bổ sung.

- Tư vấn dinh dưỡng, điều trị dự phòng, tư vấn bà mẹ/người chăm sóc trẻ chế độ ăn bổ sung hợp lý, tư vấn, cấp sản phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng cho trẻ bị suy dinh dưỡng đặc biệt trẻ bị suy dinh dưỡng thể thấp còi ưu tiên trẻ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn xã.

- Thúc đẩy cải thiện chăm sóc tại Trạm Y tế xã.

- Tổ chức theo dõi tăng trưởng trẻ và giáo dục truyền thông dinh dưỡng cho bà mẹ nuôi con nhỏ 0 - 23 tháng tuổi.

- Tổ chức họp nhóm hỗ trợ các bà mẹ có thai và nuôi con bằng sữa mẹ hoàn toàn; thăm và tư vấn dinh dưỡng tại hộ gia đình.

- Chú trọng theo dõi tăng trưởng và tình trạng dinh dưỡng trẻ có cân nặng sơ sinh dưới 2500gr. Tư vấn kịp thời cho bà mẹ kiến thức chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ có cân nặng sơ sinh dưới 2500gr định kỳ hằng tháng.

- Tư vấn cho phụ nữ mang thai và đặc biệt những phụ nữ mang thai bị thiếu máu, thiếu sắt có chế độ dinh dưỡng hợp lý, bổ sung viên sắt, viên đa vi chất theo phác đồ.

- Triển khai toàn diện các can thiệp về chăm sóc dinh dưỡng cho 1000 ngày đầu đời bao gồm: thực hiện chăm sóc sức khỏe và bảo đảm dinh dưỡng hợp lý cho bà mẹ trước, trong và sau sinh; Nuôi con bằng sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu; Ăn bổ sung hợp lý cho trẻ dưới 2 tuổi; Định kỳ theo dõi tăng trưởng và phát triển của trẻ.

- Hướng dẫn dinh dưỡng phù hợp với từng đối tượng và địa bàn, sử dụng nguồn lương thực, thực phẩm sẵn có tại hộ gia đình, đảm bảo an ninh lương thực, an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Xác định nhóm đối tượng ưu tiên và khu vực cần được can thiệp dựa theo các tiêu chí về suy dinh dưỡng, tình trạng dinh dưỡng của phụ nữ có thai, bà mẹ nuôi con nhỏ và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, trước hết là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

4. Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ dưới 2 tuổi

- Cân đo nhân trắc, đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ dưới 2 tuổi.

- Tư vấn dinh dưỡng cho bà mẹ/người chăm sóc trẻ về chế độ ăn, cách chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

5. Điều tra, khám sàng lọc, đánh giá tình trạng dinh dưỡng, thực trạng thiếu máu, thiếu sắt ở phụ nữ mang thai

- Cân đo nhân trắc PNMT.
- Phỏng vấn thói quen ăn uống và sinh hoạt của PNMT.
- Khám sàng lọc, tư vấn dinh dưỡng cho PNMT.
- Đánh giá, xác định tỷ lệ thiếu máu thiếu sắt.
- Tư vấn chế độ dinh dưỡng hợp lý cho PNMT, điều trị dự phòng, tư vấn bổ sung viên sắt, chế độ ăn cho PNMT bị thiếu máu, thiếu sắt.

6. Công tác khám, tư vấn dinh dưỡng

- Tổ chức khám tư vấn dinh dưỡng cho trẻ dưới 2 tuổi và bà mẹ có con dưới 2 tuổi để can thiệp kịp thời những trẻ có tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng, suy dinh dưỡng, còi xương...

- Cân đo nhân trắc trẻ.
- Khám sàng lọc, tư vấn dinh dưỡng cho bà mẹ có con dưới 2 tuổi.
- Trẻ có nguy cơ thiếu vi chất dinh dưỡng, suy dinh dưỡng cấp tính can thiệp điều trị kịp thời cho trẻ.
- Tổ chức khám tư vấn cho trẻ tại các trường mầm non trên địa bàn xã nhằm phát hiện kịp thời những trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì, nguy cơ thiếu vi chất dinh dưỡng. Từ đó có kế hoạch truyền thông giáo dục dinh dưỡng tại các trường mầm non cho các bậc phụ huynh và giáo viên nhà trường.

7. Kiểm tra, đánh giá

- Kiểm tra giám sát liên ngành: phối hợp với các Ban Ngành kiểm tra các hoạt động dinh dưỡng các bữa ăn bán trú tại các trường Mầm non; Trường Tiểu học.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán hằng năm của xã theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chỉ đạo Trạm Y tế xã chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và các thôn triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống suy dinh dưỡng, cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em và chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời trên địa bàn; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình; Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình.

2. Trạm Y tế xã

- Là đơn vị thường trực, chịu trách nhiệm tham mưu UBND xã Hà Bắc xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch phòng, chống suy dinh dưỡng, cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em và chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời năm 2026 trên địa bàn xã; chủ động phối hợp với Trung tâm Y tế khu vực trong quá trình triển khai thực hiện.

- Căn cứ chỉ tiêu được giao, xây dựng kế hoạch hoạt động theo tháng, quý

và năm; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ phụ trách; tổ chức triển khai đồng bộ các hoạt động chuyên môn, bảo đảm đúng tiến độ, đúng hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế Hải Phòng và Trung tâm Y tế khu vực.

- Thực hiện quản lý đầy đủ phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, phụ nữ mang thai, bà mẹ sau sinh, trẻ em dưới 5 tuổi, đặc biệt là trẻ dưới 24 tháng tuổi; cập nhật đầy đủ thông tin vào sổ quản lý, phân mềm chuyên ngành và hồ sơ sức khỏe điện tử theo quy định.

- Tổ chức khám thai, quản lý thai nghén; tư vấn chế độ dinh dưỡng hợp lý cho phụ nữ trước khi mang thai, trong thời kỳ mang thai và sau sinh; hướng dẫn bổ sung viên sắt, acid folic, canxi, các vi chất dinh dưỡng cần thiết; theo dõi cân nặng thai phụ, phát hiện sớm các trường hợp thiếu máu, suy dinh dưỡng hoặc nguy cơ thai kỳ để quản lý và chuyển tuyến kịp thời.

- Phối hợp với Trung tâm sự nghiệp công xã đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên các nền tảng số, mạng xã hội tuyên truyền tư vấn, hướng dẫn các bà mẹ thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu; duy trì cho trẻ bú mẹ đến 24 tháng tuổi hoặc lâu hơn; hướng dẫn cho trẻ ăn bổ sung đúng thời điểm, đúng phương pháp, đủ số bữa, đủ 4 nhóm thực phẩm theo từng lứa tuổi.

- Tổ chức cân, đo chiều cao, theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ dưới 5 tuổi theo quy định; đánh giá tình trạng dinh dưỡng, phát hiện sớm trẻ suy dinh dưỡng, trẻ có nguy cơ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì hoặc thiếu vi chất dinh dưỡng để lập danh sách quản lý, tư vấn và can thiệp kịp thời.

- Quản lý, theo dõi riêng đối với trẻ sinh nhẹ cân, trẻ sinh non, trẻ mắc bệnh bẩm sinh, trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ thuộc hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng có nguy cơ cao; tổ chức tư vấn, thăm hộ gia đình và hướng dẫn chăm sóc dinh dưỡng phù hợp.

- Triển khai đầy đủ các chiến dịch bổ sung Vitamin A, tẩy giun, cân đo trẻ em, bổ sung vi chất dinh dưỡng và các chương trình can thiệp dinh dưỡng khác theo kế hoạch của Bộ Y tế và Sở Y tế; bảo đảm đúng đối tượng, đúng quy trình và đạt tỷ lệ theo chỉ tiêu giao.

- Tổ chức các buổi truyền thông, tư vấn nhóm và tư vấn cá nhân về chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời tại Trạm Y tế, Nhà văn hóa các thôn và các điểm sinh hoạt cộng đồng; lồng ghép nội dung truyền thông trong các buổi tiêm chủng mở rộng, khám thai, khám sức khỏe trẻ em và các chương trình y tế khác.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động tại các thôn; hướng dẫn chuyên môn cho nhân viên y tế thôn; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả trang thiết bị, vật tư, tài liệu truyền thông và kinh phí được giao; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo quy định; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc dinh dưỡng bà mẹ và trẻ em trên địa bàn xã.

3. Phòng kinh tế:

Tham mưu bố trí nguồn lực, kinh phí, cơ sở vật chất để chương trình phòng chống suy dinh dưỡng, cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em và chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời năm 2026 hoạt động hiệu quả.

4. Các trường mầm non, tiểu học trên địa bàn xã

- Chủ động phối hợp với Trạm Y tế xã triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe, theo dõi tình trạng dinh dưỡng và phòng, chống suy dinh dưỡng cho trẻ em theo kế hoạch của ngành Y tế và ngành Giáo dục.

- Phối hợp rà soát, lập danh sách trẻ có biểu hiện suy dinh dưỡng, thấp còi, nhẹ cân, thừa cân hoặc béo phì; thông báo kịp thời cho phụ huynh và phối hợp với Trạm Y tế để được tư vấn, theo dõi và can thiệp phù hợp.

- Tổ chức cân, đo chiều cao, theo dõi sự phát triển thể chất của trẻ theo quy định; phối hợp cập nhật kết quả đánh giá tình trạng dinh dưỡng, phục vụ công tác quản lý sức khỏe học sinh.

- Phối hợp với Trạm Y tế tổ chức các buổi truyền thông, tư vấn chuyên đề về dinh dưỡng học đường, chăm sóc sức khỏe trẻ em, phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng và phòng chống thừa cân, béo phì cho giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh.

- Chỉ đạo xây dựng thực đơn bán trú khoa học, cân đối, đa dạng thực phẩm, bảo đảm đủ năng lượng và các nhóm chất dinh dưỡng theo nhu cầu từng độ tuổi; ưu tiên sử dụng thực phẩm tươi, an toàn, có nguồn gốc rõ ràng; hạn chế thực phẩm chế biến sẵn, nhiều đường, muối và chất béo.

- Thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong tổ chức bếp ăn tập thể; kiểm soát chặt chẽ nguồn nguyên liệu, quy trình chế biến, bảo quản và lưu mẫu thức ăn theo quy định của Bộ Y tế.

- Tăng cường giáo dục trẻ hình thành thói quen ăn uống lành mạnh, ăn đủ bữa, không bỏ bữa sáng, uống đủ nước, giữ gìn vệ sinh cá nhân, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh; khuyến khích trẻ tham gia các hoạt động thể dục, vui chơi phù hợp với lứa tuổi nhằm phát triển thể lực.

- Phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc theo dõi chế độ ăn, giấc ngủ và sự phát triển của trẻ; hướng dẫn phụ huynh thực hiện chế độ dinh dưỡng hợp lý tại gia đình, đặc biệt đối với trẻ suy dinh dưỡng, trẻ nhẹ cân, trẻ có nguy cơ thừa cân, béo phì hoặc mắc các bệnh mạn tính.

- Tạo điều kiện thuận lợi để Trạm Y tế xã tổ chức các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, cân đo, đánh giá tình trạng dinh dưỡng, tư vấn sức khỏe, bổ sung Vitamin A (khi có kế hoạch), truyền thông giáo dục sức khỏe và các hoạt động chuyên môn khác tại nhà trường.

- Phối hợp cung cấp đầy đủ thông tin, số liệu liên quan đến tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe học sinh theo yêu cầu của cơ quan y tế; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đồng thời phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai để cùng phối hợp giải quyết.

5. Các thôn, khu dân cư

Phối hợp với Trạm y tế xã triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động về dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và bà mẹ nuôi con nhỏ.

Rà soát, lập danh sách phụ nữ mang thai, bà mẹ sau sinh và trẻ em dưới 2 tuổi trên địa bàn. Phát hiện các trường hợp trẻ có nguy cơ suy dinh dưỡng báo Trạm y tế để theo dõi.

Huy động người dân tham gia các hoạt động cân, đo, theo dõi tăng trưởng, tiêm chủng và khám sức khỏe định kỳ.

Phối hợp với Trạm y tế tổ chức các buổi truyền thông, tư vấn và các chiến dịch chăm sóc dinh dưỡng tại thôn, khu dân cư.

Huy động các tổ chức, đoàn thể và người dân cùng tham gia chăm sóc bà mẹ, trẻ em. Khuyến khích xây dựng môi trường vệ sinh, sử dụng nước sạch, đảm bảo an toàn thực phẩm để phòng chống suy dinh dưỡng.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị, xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân thực hiện chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai, bà mẹ và trẻ nhỏ.

Lồng ghép nội dung dinh dưỡng trong các buổi sinh hoạt chi hội, câu lạc bộ và các hoạt động cộng đồng.

Vận động các gia đình đưa trẻ đi cân, đo, khám sức khỏe định kỳ và tham gia đầy đủ các hoạt động của chương trình.

Phối hợp hỗ trợ các hộ nghèo, cận nghèo và gia đình có trẻ suy dinh dưỡng tiếp cận các hoạt động chăm sóc dinh dưỡng.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo Trung tâm kiểm soát bệnh tật Thành Phố theo đúng thời gian quy định.

Báo cáo phải bảo đảm đầy đủ nội dung, chính xác số liệu, phản ánh đúng tình hình thực hiện; kịp thời báo cáo các vấn đề phát sinh, các trường hợp bất thường hoặc những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền để được hướng dẫn, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện triển khai công tác phòng, chống suy dinh dưỡng, cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em và chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời năm 2026 trên địa bàn xã Hà Bắc. UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị xã và cơ sở thôn tổ chức, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị, các trường Mầm Non
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lưu Thị Hương Hà

